TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST
Ngày 10 tháng 3 năm 2021
V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Thôn
2. Ông Hà Văn Cương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việcn Xin ly hôn - Theo quyết định xét xử số 08/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 và các quyết định hoãn phiên tòa số 07, số 10 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1993; Trú tại: Bản đội 3, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành L - Sinh năm 1986; Trú tại: Bản đội 3, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 11 năm 2020, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Toà án chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thành L kết hôn với nhau ngày 04/5/2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau tại Bản đội 3, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp tính cách và quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã không

cùng nhau lo cho con cái và gia đình. Chị và anh Nguyễn Thành L đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2020 cho tới nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh L.

- Về con chung: Vợ chồng có một con là Nguyễn Nhật H, sinh ngày 27/8/2017, khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- Về vay nợ chung: Không có.

Đối với anh Nguyễn Thành L: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh L. Anh L đã được nhận và biết những giấy tờ, thông báo của Tòa án, nhưng anh L hợp tác, không đến Toà án để giải quyết, nên Toà án không nắm bắt được nguyện vọng của anh về vấn đề xin ly hôn của chị H và việc người trực tiếp nuôi con. Toà án cũng không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và có đơn xin được xét xử vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ và tống đạt các thủ tục theo quy định, tuy niên không hợp tác để giải quyết vụ án. Về quan điểm giải quyết: Đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Thành L; giao cháu Nguyễn Nhật H cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi; anh L không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không đề nghị giải quyết nên không xem xét. Buộc chị H chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Thành L có hộ khẩu thường trú và cư trú tại bản đội 3, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thụ lý, giải quyết là đảm bảo theo quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

- Đối với nguyên đơn: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đối với bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh L. Anh L đã được nhận và biết những giấy tờ, thông báo của Tòa án, nhưng anh L hợp tác, không đến Toà án để giải quyết. Việc vắng mặt của bị đơn Tòa án xác định là do bị đơn cố tình trốn tránh, không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án. Dó đó, Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thành L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Căn cứ khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, anh chị đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2020 hiện nay không còn quan tâm tới cuộc sống của nhau. Căn cứ vào Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho anh chị ly hôn là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Nguyễn Thành L nhiều lần để lấy lời khai về việc nuôi con chung và các vấn đề khác, nhưng anh L đều không có mặt. H tại con chung của anh chị đang ở với chị H, được chị H lo cho ăn học, chăm sóc chu đáo, mặt khác con chung của anh chị hiện nay còn nhỏ. Do vậy để đảm bảo mọi quyền lợi cho cháu, để cháu phát triển trong điều kiện tốt nhất, cần chấp nhận yêu cầu của chị H. Xét thấy cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; anh L không phải cấp dưỡng nuôi con; anh L có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở là phù hợp với Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H khai nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí xin ly hôn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55; 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Thành L.

Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Thành L.

2 . Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Nhật H, sinh ngày 27/8/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Thành L không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh L có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn khai nhận vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lại số AA/2019/0001530, ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H anh Nguyễn Thành L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiềng Khoong;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn